

TÊN ĐƠN VỊ

-----

PHỤ LỤC 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----

Số: .....

Hà Nội, ngày tháng năm 20...

- Địa chỉ:

- Điện thoại/ Fax:

**BÁO CÁO KẾT QUẢ LỰA CHỌN NHÀ THẦU NĂM**

Kính gửi: Cục Quản lý dược - Bộ Y tế/Vụ Kế hoạch- Tài chính.

(138A - Giảng Võ, Ba Đình, Hà Nội)

Thực hiện quy định tại Thông tư số ....../.../TT-BYT ngày ...../...../....., [Tên Đơn vị] báo cáo kết quả lựa chọn nhà thầu cung ứng thuốc đối với các mặt hàng áp dụng thí điểm quản lý giá thuốc bằng phương pháp thẳng số bán buôn tối đa toàn chặng theo Quyết định số .... ngày .../.../... của .... về việc .... như sau:

| ST T | Tên hoạt chất | Nồng độ, hàm lượng | Tên thuốc dự thầu | Tên nhà thầu | SĐK hoặc Số GPN K | Tên nhà sản xuất | Nước sản xuất | Quy các h | Dạng bào chế | Đơn vị tính | Giá CIF hoặc giá thành | Giá dự thầu | Giá trúng thầu năm trước (nếu có) | Số lượng | Thành tiền | Trúng thầu |
|------|---------------|--------------------|-------------------|--------------|-------------------|------------------|---------------|-----------|--------------|-------------|------------------------|-------------|-----------------------------------|----------|------------|------------|
| 1    | Cefepim       | 1g                 | A1                | B1           |                   |                  |               |           |              |             |                        |             |                                   |          |            |            |
| ...  |               |                    |                   |              |                   |                  |               |           |              |             |                        |             |                                   |          |            |            |
| ...  |               |                    |                   |              |                   |                  |               |           |              |             |                        |             |                                   |          |            |            |
| 2    | Cefuroxi me   | 750 mg             | A2                | B2           |                   |                  |               |           |              |             |                        |             |                                   |          |            |            |
| ...  |               |                    |                   |              |                   |                  |               |           |              |             |                        |             |                                   |          |            |            |
|      |               |                    |                   |              |                   |                  |               |           |              |             |                        |             |                                   |          |            |            |

**Ghi chú:**

- Đơn vị tính: Tính theo đơn vị tính nhỏ nhất (viên, ống, lọ, tuýp, gói, chai...).
- Giá tham dự thầu, Giá trúng thầu: Tính trên đơn vị tính nhỏ nhất; theo Đồng Việt Nam (VND), đã có thuế giá trị gia tăng (VAT).
- Giá thành (Đối với thuốc sản xuất trong nước), Giá CIF (Đối với thuốc nhập khẩu): Tính theo Đồng Việt Nam (VND) và ghi rõ tỷ giá ngoại tệ áp dụng đối với giá CIF.

4. *SĐK hoặc GPNK: Ghi rõ số đăng ký của thuốc hoặc Giấy phép nhập khẩu (đối với thuốc chưa có số đăng ký).*
5. *Trúng thầu: Đề nghị tích (X) vào ô này nếu thuốc tham dự thầu được phê duyệt trúng thầu.*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT.

**GIÁM ĐỐC**

*(ký tên, đóng dấu)*

**Nguồn:** Thông tư 06/2013/TT-BYT